

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HSST

Ngày 19/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Khiếu

Nơi công tác: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

2. Ông Ngô Thế Uy

Nơi công tác: Giáo viên - Trường THCS Đ Xuân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đ Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2025/TLST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Gia B, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15 tháng 12 năm 2007, tại tỉnh Yên Bái; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1979 (Đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1984; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2024 cho đến nay. Có mặt.

Người đại diện của bị cáo: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý Văn Trung – Trợ giúp viên pháp lý thuộc

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

Người bị hại: Triệu Văn M - Sinh năm: 2008

Địa chỉ: Thôn B1, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Người đại diện của bị hại: Ông Triệu Tài K, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn B1, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- **Hoàng Minh Đ**, sinh năm 2006

Địa chỉ: Thôn Q, xã M1, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- **Hoàng Trung B3**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Q, xã M1, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- **Trương Công Đ**, sinh năm 2007

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Gia B (sinh năm 2007, trú tại: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái), vào giữa năm 2024, B cùng bạn là anh Trương Công Đ (sinh năm 2007, trú tại thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái) rủ nhau đi xuống tỉnh Bắc Ninh để làm công nhân tại phường K, thành phố B3, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình làm việc đây thì B và anh Đ1 có quen biết với anh Hoàng Minh Đ (sinh năm 2006, trú tại Thôn Q, xã M1, huyện H, tỉnh Lạng Sơn) là người ở cùng xóm trọ. Khoảng tháng 8/2024, do không có phương tiện đi lại nên B và anh Đ1 có mượn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 12H1-498.87 của anh Đ và được anh Đ đồng ý. Cũng trong khoảng thời gian tháng 8/2024, B và anh Đ1 đã sử dụng chiếc xe mô tô trên để cùng nhau đi về nhà tại xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái, trong quá trình di chuyển do không thuộc đường nên cả hai đi lạc đường lên tỉnh Bắc Kạn, sau khi hỏi thăm và biết bị lạc đường nên B và anh Đ1 dừng lại, ngủ nhờ nhà người dân đến sáng hôm sau thì tiếp tục di chuyển về nhà tại xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái. Sau đó, B tiếp tục quay lại tỉnh Bắc Ninh để làm việc và vẫn mượn chiếc xe mô tô của anh Đ để sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến tối ngày 30/9/2024, B một mình điều khiển chiếc xe mô tô mượn của anh Đ với mục đích đi về nhà tại xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái, tuy nhiên do trời tối và không thuộc đường đi nên B đã đi theo đường lên thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, quá trình di chuyển trên đường B bị ngã xe và chiếc xe mô tô bị hư hỏng, khó di chuyển. Đến khoảng 05 giờ ngày 01/10/2024, B đi đến khu vực trước cổng trường Cao đẳng Bắc Kạn thuộc tổ 9, phường P, thành phố B thì nhìn thấy 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97AE-014.36,

màu sơn xanh của anh Triệu Văn M (sinh năm 2008, trú tại: Thôn B1, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, hiện nay đang là học sinh trường Cao đẳng Bắc Kạn) đang để trên vỉa hè đối diện cổng trường Cao đẳng Bắc Kạn. Do chiếc xe mô tô của B đang đi bị hỏng, B quan sát xung quanh không thấy có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97AE-014.36. B tiếp tục điều khiển xe mô tô mượn của anh Đ để đi vào ngõ 391, đường T khoảng 20 m thì dừng xe phía bên phải đường, B đi B3 đến chỗ xe mô tô biển kiểm soát 97AE-014.36 thì thấy xe đã khoá cổ. B ngồi lên xe dùng hai chân đạp vào phía bên tay lái bên trái để phá khoá cổ xe. Sau đó B dắt chiếc xe mô tô trên di chuyển vào ngõ 391 đường T khoảng 50m thì dừng xe bằng chân chống phụ, tại đây B giật dây và đầu dây từ hệ thống dây điện của xe để cho xe nổ máy, B ngồi lên xe mô tô và điều khiển xe theo hướng Cao Bằng và bỏ lại chiếc xe mô tô mượn của anh Đ đã bị hư hỏng ở gần hiện trường rồi tiếp tục di chuyển. Do không biết đường đi nên B điều khiển xe mô tô đi theo hướng lên tỉnh Cao Bằng. Khi phát hiện bị lạc đường, B đã vào một điểm bán xăng để đổ xăng (B không rõ tên cửa hàng và địa chỉ), sau đó hỏi nhân viên bán xăng về hướng di chuyển và điều khiển xe mô tô vừa lấy trộm được di chuyển ngược lại theo hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên rồi đi về nhà ở xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái. Khoảng 04 (bốn) ngày sau, B sử dụng chiếc xe mô tô đã trộm cắp được tại thành phố Bắc Kạn đi xuống tỉnh Bắc Ninh tìm việc làm, sau đó B đi xe ô tô khách lên thành phố Bắc Kạn để tìm lại chiếc xe mô tô đã mượn của anh Đ để mang về trả lại cho anh Đ nhưng không tìm thấy chiếc xe mô tô trên. Lúc này, do lo sợ bị cơ quan Công an phát hiện nên B đã rao bán chiếc xe mô tô đã lấy trộm được tại thành phố Bắc Kạn trên trang mạng xã hội Facebook “*Xe không giấy tờ Bắc Ninh*”, sau đó có tài khoản Facebook tên “*Quang hải anh*” vào bình luận và hỏi mua chiếc xe mô tô trên, B kết bạn Facebook và hẹn người này đến cầu S thuộc thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để thực hiện giao dịch mua bán chiếc xe mô tô và trong ngày 06/10/2024 B đã bán chiếc xe mô tô lấy trộm được cho người có tài khoản Facebook “*Quang hải anh*” với số tiền là 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Sau khi bán xe mô tô xong thì B đón xe taxi đi sang huyện M3, tỉnh Hưng Yên để làm công việc đưa đón nhân viên phục vụ các quán karaoke (*do bạn bè giới thiệu*) và tiêu sài cá nhân hết số tiền bán chiếc xe mô tô nêu trên.

Ngày 18/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tiếp nhận đơn tố giác của anh Triệu Văn M trình báo về việc trong buổi tối ngày 30/9/2024 anh M để 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh, biển kiểm soát 97AE-014.36 tại vỉa hè phía trước ô đất trống đối diện cổng trường Cao đẳng Bắc Kạn thuộc tổ 9, phường P, thành phố B, đến sáng ngày 01/10/2024 anh M phát hiện chiếc xe mô tô đã bị mất trộm.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã tiến hành điều tra, xác minh, truy xét và xác định được người đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh M là Phạm Gia B. Ngày 18/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn triệu tập được Phạm Gia B đến làm việc, tại Cơ quan điều tra, Phạm Gia B đã thừa nhận B chính là người đã trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97AE-014.36 của anh Triệu Văn M. Cũng trong ngày 18/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn cũng tiếp

nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-498.87, Phạm Gia B đã bỏ lại tại tổ 9, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn từ Công an phường P.

Tại Kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐĐGTSTXTTTHS ngày 23/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Kạn kết luận:

“- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh, biển kiểm soát 97AE – 014.36, đăng ký lần đầu tháng 8/2024, xe cũ đã qua sử dụng, giá trị tài sản là **17.000.000đ** (mười bảy triệu đồng).

Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả số tiền 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) cho người bị hại là anh Triệu Văn M

*** Về vật chứng:**

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh, biển kiểm soát 97AE-014.36, số máy: JA70E0366470, số khung: RLHJA3935RY072973, xe cũ đã qua sử dụng là chiếc xe Phạm Gia B đã trộm cắp trong ngày 01/10/2024 tại tổ 9, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi lấy trộm được tài sản trên thì trong ngày 06/10/2024, B đã bán chiếc xe cho người có tài khoản Facebook “*Quang hải anh*” (B không quen biết người này) được số tiền là 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác minh, thu hồi được chiếc xe mô tô trên. Ngày 28/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định truy tìm vật đối với chiếc xe mô tô trên. Việc truy tìm vật chứng trên không ảnh hưởng đến vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, do đó khi nào có kết quả truy tìm thì Cơ quan điều tra sẽ tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 12H1-498.87 là chiếc xe do Phạm Gia B và anh Trương Công Đ mượn của anh Hoàng Minh Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hoàng Trung B3 (sinh năm 1982, trú tại Thôn Q, xã M1, huyện H, tỉnh Lạng Sơn), chiếc xe mô tô được ông B3 mua và đăng ký vào tháng 4/2023 và để cho con trai là Hoàng Minh Đ sử dụng để phục vụ việc đi lại, học tập tại tỉnh Bắc Ninh. Sau đó anh Đ đã cho B và Đ1 mượn chiếc xe mô tô của anh Đ để sử dụng đi lại. Quá trình điều tra xác định trước và sau khi mượn được chiếc xe mô tô của anh Đ thì B và Đ1 không được bàn bạc hay có ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, sau khi B bỏ chiếc xe lại thành phố Bắc Kạn thì B đã quay lại tìm với mục đích để mang xe về trả lại cho anh Đ (tại thời điểm đó chiếc xe mô tô của Đ đã bị cơ quan Công an phát hiện, tạm giữ để xác minh). Ngày 12/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Hoàng Trung B3.

- Đối với số tiền 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) Phạm Gia B đã bán tài sản do trộm cắp được B đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Người bị hại là anh Triệu Văn M đã được bị cáo Phạm Gia B bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả với tổng số tiền 18.000.000đ, anh Mnhat trí và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Trung B3 không yêu cầu Phạm Gia B bồi thường thiệt hại do đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-498.87, B đã bỏ lại trong ngày 01/10/2024 tại tổ 9, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về kết quả định giá tài sản và việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại bản cáo trạng số 07/CT – VKSTPBK ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố đối với Phạm Gia B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 B3 luật hình sự năm 2015. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn trong phần luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Gia B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Điều 91, Điều 101 B3 luật Hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị cáo Phạm Gia B từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Không đề nghị xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét

- Về án án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

* Bị cáo thành khẩn, khai nhận toàn B3 hành vi phạm tội và không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không có tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát.

* Người bào chữa cho bị cáo đã trình bày lời bào chữa và tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Người bào chữa đã đưa ra những căn cứ pháp lý, trích dẫn các điều luật và các văn bản pháp luật khác để bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, độ tuổi, hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

* Người đại diện của bị cáo không có ý kiến gì đối với toàn B3 nội dung vụ án và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Người đại diện của bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát, qua tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và nội dung luận tội đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy mình đã vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B3 luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, vai trò, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Phạm Gia B do ham chơi, đua đòi, lười lao động, coi thường pháp luật nên khi phát hiện tài sản sơ hở đã thực hiện hành vi trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 17.000.000đ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 B3 luật hình sự năm 2015 thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

Xét ính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "**Trộm cắp tài sản**" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 là có căn cứ. Vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Gia B sinh ra và lớn lên tại Yên Bái, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 11/12 thì nghỉ học, lớn lên lao động tự do, chưa có lần nào vi phạm pháp luật. Ngày 01/10/2024 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Ngày 24/10/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn khởi tố bị can. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Ngoài ra bị cáo còn được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 B3 luật Hình sự

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn đảm bảo cải tạo được bị cáo, nên áp dụng Điều 65 của B3 luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với bị cáo, cho bị cáo được giáo dục, thử thách tại địa phương để bị cáo có điều kiện cải tạo, sửa chữa lỗi lầm là phù hợp và đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng số 07/CT-VKSTPBK ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Phạm Gia B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 B3 luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, về án phí, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được xem xét chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh, biển kiểm soát 97AE-014.36, số máy: JA70E0366470, số khung: RLHJA3935RY072973, xe cũ đã qua sử dụng là chiếc xe Phạm Gia B đã trộm cắp trong ngày 01/10/2024 tại tổ 9, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi lấy trộm được tài sản trên thì trong ngày 06/10/2024, B đã bán chiếc xe cho người có tài khoản Facebook “*Quang hải anh*” (B không quen biết người này) được số tiền là 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác minh, thu hồi được chiếc xe mô tô trên. Ngày 28/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định truy tìm vật đối với

chiếc xe mô tô trên. Việc truy tìm vật chứng trên không ảnh hưởng đến vụ án và hành vi phạm tội của bị can, do đó khi nào có kết quả truy tìm thì Cơ quan điều tra sẽ tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 12H1-498.87 là chiếc xe do Phạm Gia B và anh Trương Công Đ mượn của anh Hoàng Minh Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hoàng Trung B3 (sinh năm 1982, trú tại Thôn Q, xã M1, huyện H, tỉnh Lạng Sơn), chiếc xe mô tô được ông B3 mua và đăng ký vào tháng 4/2023 và để cho con trai là Hoàng Minh Đ sử dụng để phục vụ việc đi lại, học tập tại tỉnh Bắc Ninh. Sau đó anh Đ đã cho B và Đ1 mượn chiếc xe mô tô của anh Đ để sử dụng đi lại. Quá trình điều tra xác định trước và sau khi mượn được chiếc xe mô tô của anh Đ thì B và Đ1 không được bàn bạc hay có ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, sau khi B bỏ chiếc xe lại thành phố Bắc Kạn thì B đã quay lại tìm với mục đích để mang xe về trả lại cho anh Đ (tại thời điểm đó chiếc xe mô tô của Đ đã bị cơ quan Công an phát hiện, tạm giữ để xác minh). Ngày 12/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Hoàng Trung B3.

Xét việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn xử lý vật chứng như trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) do Phạm Gia B đã bán tài sản trộm cắp được B đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Bị cáo đã đền bù giá trị tiền xe cho bị hại nên không truy thu của bị cáo số tiền trên là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét bởi.

- Người bị hại là anh Triệu Văn M đã được bị can Phạm Gia B bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả với tổng số tiền 18.000.000đ, anh Mnhat trí và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Trung B3 không yêu cầu Phạm Gia B bồi thường thiệt hại do đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-498.87.

[9] Về các nội dung khác:

- Đối với người sử dụng tài khoản Facebook "*Quang hải anh*" là người đã trao đổi mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97AE-014.36 mà Phạm Gia B trộm cắp được tại thành phố Bắc Kạn. Phạm Gia B trình bày chỉ biết với người sử dụng tài khoản Facebook "*Quang hải anh*" trên nhóm "*Xe không giấy tờ Bắc Ninh*" trên trang mạng xã hội Facebook, B không biết tên tuổi, địa chỉ người này, cả hai chỉ nhắn tin, trao đổi và gặp nhau một lần tại thành phố Bắc Ninh để giao dịch mua, bán chiếc xe mô tô nêu trên. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa thu thập được đầy đủ thông tin, tài liệu về người đã mua chiếc xe mô tô với B nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ.

- Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên có cơ sở xem xét chấp nhận.

[10] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và đã có đơn xin miễn án phí. Theo quy định tại Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo đủ điều kiện được miễn toàn B3 tiền án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

** Tuyên bố :* Bị cáo Phạm Gia B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

** Điều luật áp dụng và hình phạt:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65, Điều 91, Điều 101 B3 luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Gia B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19/02/2025). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

** Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét

** Về xử lý vật chứng:* Không xem xét

** Về án phí:* Áp dụng Điều 12, Điều 14, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn B3 án phí cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện của bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP Bắc Kạn ;
- Cơ quan CSĐT, THA hình sự
Công an thành phố Bắc Kạn;
- Chi cục THADS ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNV liên
quan.
- UBND xã L, huyện L1, tỉnh Yên Bái.
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Tiến Đại